

Kiểm PA Cải tạo phục hồi MT

BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số **1828**/QĐ - BTNMT

Hà Nội, ngày **28** tháng **7** năm 2017

BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG T. LÀO CAI

ĐẾN Số: **6803**
Ngày: **3/8**

Chuyển: **VỀ VIỆC phê duyệt phương án cải tạo, phục hồi môi trường của Dự án “Đầu tư xây dựng công trình khai thác và tuyển quặng sắt mỏ Quý Xa - Lào Cai công suất khai thác 3.000.000 tấn/năm”**
Lưu hồ sơ số:

QUYẾT ĐỊNH

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày ngày 23 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 17 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 36/2017/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Nghị định số 19/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 38/2015/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về cải tạo, phục hồi môi trường trong hoạt động khai thác khoáng sản;

Theo đề nghị của Hội đồng thẩm định phương án cải tạo, phục hồi môi trường của Dự án “Đầu tư xây dựng công trình khai thác và tuyển quặng sắt mỏ Quý Xa - Lào Cai công suất khai thác 3.000.000 tấn/năm” họp ngày 22 tháng 6 năm 2016 tại Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Xét nội dung phương án cải tạo, phục hồi môi trường của Dự án “Đầu tư xây dựng công trình khai thác và tuyển quặng sắt mỏ Quý Xa - Lào Cai công suất khai thác 3.000.000 tấn/năm” đã được chỉnh sửa, bổ sung gửi kèm theo Công văn số 376/VTM-QLSX ngày 31 tháng 5 năm 2017 của Công ty TNHH Khoáng sản và Luyện kim Việt Trung;

Xét đề nghị của Tổng Cục trưởng Tổng cục Môi trường,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt nội dung phương án cải tạo, phục hồi môi trường của Dự án “Đầu tư xây dựng công trình khai thác và tuyển quặng sắt mỏ Quý Xa - Lào Cai công suất khai thác 3.000.000 tấn/năm” (sau đây gọi là Dự án) của Công ty TNHH Khoáng sản và Luyện kim Việt Trung (sau đây gọi là Chủ dự án) với các nội dung chủ yếu sau đây:



1. Giải pháp cải tạo phục hồi môi trường:

- Khu vực khai trường: khu vực sườn tầng tiến hành cây bẫy đá treo, đá quá cỡ, củng cố sườn tầng đảm bảo an toàn – kỹ thuật, độ đất màu 0,3m, trồng cỏ laule; khu vực đáy moong và khu vực mặt tầng, độ đất màu 0,5m, trồng cây; xây dựng hệ thống rãnh thoát nước mặt tầng, đáy moong và cải tạo tuyến mương thoát nước từ khai trường đến điểm tiếp nhận; lắp biển báo xung quanh khai trường;

- Khu vực bãi thải đất đá: san gạt, cải tạo bờ dốc bãi thải, trồng cây trên bề mặt bãi thải; cải tạo đập chắn chân bãi thải, rãnh cắt lũ và tuyến rãnh đáy thu nước của bãi thải;

- Khu vực văn phòng, sân công nghiệp: di dời máy móc, thiết bị; phá dỡ các công trình xây dựng dân dụng và công nghiệp; vận chuyển các chất thải đi xử lý; cây, xới cải tạo mặt bằng và trồng cây;

- Các khu vực trợ khác: cải tạo 03 hồ lắng để chứa nước; cải tạo tuyến đường giao thông vào mỏ, tiến hành trồng cây hai bên đường; cải tạo suối Ngòi Nhù tại đoạn giáp khu vực dự án;

- Trồng xoan đào trên khu vực đáy và mặt tầng khai trường, khu vực bãi thải, khu vực mặt bằng sân công nghiệp, khu vực phụ trợ với mật độ 1.660 cây/ha.

2. Tổng kinh phí cải tạo, phục hồi môi trường là 22.514.332.743 đồng (Hai mươi hai tỷ, năm trăm mười bốn triệu, ba trăm ba mươi hai nghìn, bảy trăm bốn mươi ba đồng); số tiền đã ký quỹ là 1.112.655.320 đồng; số tiền còn phải ký quỹ là 21.399.677.423 đồng (Hai mươi một tỷ, ba trăm chín mươi chín triệu, sáu trăm bảy mươi bảy ngàn, bốn trăm hai mươi ba đồng). Thực hiện ký quỹ như sau:

2.1. Số lần ký quỹ: số lần còn phải ký quỹ là 4 lần.

- Ký quỹ lần đầu số tiền là 25% tổng số tiền còn phải ký quỹ với số tiền là 5.349.919.356 đồng (Năm tỷ, ba trăm bốn mươi chín triệu, chín trăm mười chín nghìn, ba trăm năm mươi sáu đồng). Thời điểm ký quỹ: sau 30 ngày kể từ ngày quyết định có hiệu lực;

- Ký quỹ từ lần thứ hai tới lần thứ 4 mỗi lần số tiền là: 5.349.919.356 đồng (Năm tỷ, ba trăm bốn mươi chín triệu, chín trăm mười chín nghìn, ba trăm năm mươi sáu đồng). Thời điểm ký quỹ: trước ngày 31 tháng 01 của năm.

(Số tiền nêu trên chưa tính đến yếu tố trượt giá về số tiền ký quỹ trong các năm tiếp theo sau năm 2017).

2.2. Đơn vị nhận ký quỹ: Quỹ Bảo vệ môi trường tỉnh Lào Cai.

Điều 2. Trong quá trình thực hiện, Chủ dự án có trách nhiệm thực hiện những yêu cầu bắt buộc sau đây:

1. Tuân thủ và thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường, những nội dung trong phương án cải tạo, phục hồi môi trường đã được phê duyệt và các quy định hiện hành.

2. Thông báo và nộp tiền ký quỹ cho Quỹ Bảo vệ môi trường tỉnh Lào Cai theo đúng quy định.

3. Thực hiện các biện pháp đảm bảo trong quá trình cải tạo, phục hồi môi trường không gây ảnh hưởng xấu đến môi trường và cộng đồng dân cư; chủ động bố trí kinh phí đủ để thực hiện từng hạng mục cải tạo, phục hồi môi trường theo từng giai đoạn đã cam kết.

4. Chủ động khắc phục, xử lý kịp thời và đền bù thiệt hại khi có sự cố môi trường xảy ra trong giai đoạn cải tạo, phục hồi môi trường, báo cáo ngay cho cơ quan quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường địa phương và các cơ quan quản lý nhà nước liên quan.

5. Lập hồ sơ và trình cơ quan có thẩm quyền để kiểm tra, xác nhận từng phần hoặc toàn bộ phương án cải tạo, phục hồi môi trường.

6. Duy tu, bảo trì các công trình cải tạo, phục hồi môi trường sau 03 năm tính từ thời điểm kết thúc toàn bộ việc cải tạo, phục hồi môi trường và bàn giao cho địa phương quản lý theo quy định.

7. Tuân thủ nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo các nội dung thực hiện phương án cải tạo, phục hồi môi trường đã được phê duyệt; thông báo cho Ủy ban nhân dân xã Sơn Thủy, huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai về các nội dung thực hiện của Phương án.

Điều 3. Chủ dự án phải tuân thủ nghiêm túc công tác bảo vệ môi trường trong quá trình cải tạo, phục hồi môi trường, chế độ thông tin, báo cáo về việc thực hiện nội dung phương án đã được phê duyệt theo các yêu cầu của Quyết định này và Thông tư số 38/2015/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Điều 4. Việc thực hiện nội dung phương án cải tạo, phục hồi môi trường và những yêu cầu tại Điều 1, Điều 2 và Điều 3 của Quyết định này là cơ sở để các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền thanh tra, kiểm tra, xác nhận thực hiện công tác ký quỹ và cải tạo, phục hồi môi trường của Chủ dự án.

Điều 5. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có những thay đổi về nội dung Phương án cải tạo, phục hồi môi trường được phê duyệt, Chủ dự án phải có văn bản báo cáo cơ quan có thẩm quyền và chỉ được thực hiện những thay đổi đó sau khi có văn bản chấp thuận của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Điều 6. Ủy nhiệm Tổng cục Môi trường chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lào Cai và các đơn vị có liên quan thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nội dung trong phương án cải tạo, phục hồi môi trường đã được phê duyệt và các yêu cầu của Quyết định này.

Điều 7. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế các nội dung về cải tạo, phục hồi môi trường tại Quyết định số 514/QĐ-BTNMT ngày 16 tháng 4 năm 2007 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án “Đầu tư xây dựng công trình khai thác và tuyển quặng sắt mỏ Quý Xa - Lào Cai công suất khai thác 3.000.000 tấn/năm”. Các nội dung của báo cáo đánh giá tác động môi trường tại Quyết định số 514/QĐ-BTNMT ngày 16 tháng 4 năm 2007 của Bộ Tài nguyên và Môi trường không thay đổi, vẫn giữ nguyên hiệu lực pháp lý thi hành./.

Nơi nhận:

- Công ty TNHH Khoáng sản và Luyện kim Việt Trung;
- Bộ trưởng Trần Hồng Hà (để báo cáo);
- UBND tỉnh Lào Cai;
- Bộ Công Thương;
- Sở TN&MT tỉnh Lào Cai; ✓
- Quỹ Bảo vệ môi trường tỉnh Lào Cai;
- Thanh tra Bộ, Tổng cục ĐC&KS Việt Nam;
- Lưu: VT, VPMC, TCMT (04), TQ(15) ✓

[Handwritten signatures]

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Võ Tuấn Nhân